BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

Số: 5128 /QĐ-ĐHTCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ học phí học kỳ 3 năm 2026 cho sinh viên trình độ đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 2786/QĐ-ĐHTCM ngày 25/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về công tác sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 3933/QĐ-ĐHTCM ngày 24/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing ban hành Quy định trích lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ sinh viên trình độ đại học chính quy;

Căn cứ Quyết định số 3958/QĐ-ĐHTCM ngày 25/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về chế độ chính sách đối với sinh viên trình độ đại học chính quy;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 551/GUQ-ĐHTCM ngày 06/02/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ hồ sơ đề nghị hỗ trợ học phí của sinh viên và Thông báo số 4310/TB-ĐHTCM ngày 19/10/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về kết luận của Chủ tịch hội đồng tại cuộc họp xét chế độ chính sách học kỳ 3 năm 2026 cho sinh viên trình độ đại học chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ học phí học kỳ 3 năm 2026 cho **347 sinh viên** trình độ đại học chính quy với tổng số tiền là: **1.661.708.000đ** *(Một tỷ sáu trăm sáu mươi mốt triệu bảy trăm lẻ tám ngàn đồng chẵn).*

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả từ Quỹ hỗ trợ sinh viên tại Quyết định số 3933/QĐ-ĐHTCM ngày 24/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Điều 3. Căn cứ danh sách sinh viên và mức hỗ trợ học phí, Phòng Tài chính – Kế toán thực hiện hỗ trợ học phí cho sinh viên theo quy định.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) trưởng các phân hiệu/khoa/viện: Phân hiệu tỉnh Quảng Ngãi, Phân hiệu thành phố Huế, Kế toán – Kiểm toán, Khoa học dữ liệu, Luật, Marketing, Ngoại ngữ, Quản trị kinh doanh, Thương mại và Du lịch, Công nghệ tài chính ngân hàng, Kinh tế chính trị quốc tế; Đoàn thanh niên; các phòng: Công tác sinh viên, Tài chính – Kế toán, Quản lý đào tạo, Tổ chức và Pháp chế, Khảo thí và Quản lý chất lượng và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Ban Giám hiệu;
- Website Trường;
- Lưu: VT, TCKT(01b), CTSV(01b), (TTLA-03b).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Cao Tấn Huy

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP: HỖ TRỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 3 NĂM 2026 CHO SINH VIÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

(Kèm theo Quyết định số 5128 /QĐ-ĐHTCM ngày 30 /10/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

STT	Khóa học	Mức học phí 1 năm học (đ)	Hỗ trợ 40%		Hỗ trợ 50%		Tổng cộng	
			Số lượng SV	Mức hỗ trợ (đ)	Số lượng SV	Mức hỗ trợ (đ)	Số lượng SV	Số tiền hỗ trợ (đ)
	Tính mức hỗ trợ 4 tháng (Học phí 1 năm học/10 tháng *4)							
I	**TRỤ SỞ CHÍNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**							
1	Khóa 23D	25.000.000	52	4.000.000	11	5.000.000	63	263.000.000
2	Khóa 24D	28.000.000	49	4.480.000	19	5.600.000	68	325.920.000
3	Khóa 25D	30.000.000	58	4.800.000	34	6.000.000	92	482.400.000
4	Khóa 26D	30.000.000	41	4.800.000	38	6.000.000	79	424.800.000
	Cộng:		**200**		**102**		**302**	**1.496.120.000**
II	**PHÂN HIỆU TỈNH QUẢNG NGÃI**							
1	Khóa D12	17.900.000	1	2.864.000	2	3.580.000	3	10.024.000
2	Khóa D13	17.900.000	3	2.864.000	6	3.580.000	9	30.072.000
3	Khóa D14	17.900.000	6	2.864.000	6	3.580.000	12	38.664.000
4	Khóa 26D	25.500.000	4	4.080.000	1	5.100.000	5	21.420.000
	Cộng:		**14**		**15**		**29**	**100.180.000**

STT	Khóa học	Mức học phí 1 năm học (đ)	Hỗ trợ 40%		Hỗ trợ 50%		Tổng cộng	
			Số lượng SV	Mức hỗ trợ (đ)	Số lượng SV	Mức hỗ trợ (đ)	Số lượng SV	Số tiền hỗ trợ (đ)
III	**PHÂN HIỆU THÀNH PHỐ HUẾ**							
1	Khóa D13	17.900.000	1	2.864.000	0	3.580.000	1	2.864.000
2	Khóa D14	17.900.000	1	2.864.000	1	3.580.000	2	6.444.000
3	Khóa 26D	25.500.000	10	4.080.000	3	5.100.000	13	56.100.000
	Cộng:		**12**		**4**		**16**	**65.408.000**
	Tổng cộng:		**226**		**121**		**347**	**1.661.708.000**

Trong đó:

Mức	Đối tượng
50%	Sinh viên thuộc hộ nghèo
	Sinh viên có Cha hoặc Mẹ bị bệnh hiểm nghèo
	Sinh viên có Anh/Chị/Em đang học tại Trường
	Sinh viên mồ côi cả Cha lẫn Mẹ (Không có Quyết định trợ cấp xã hội để chuyển sang chế độ miễn giảm học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP)
40%	Sinh viên thuộc hộ cận nghèo
	Sinh viên có Cha hoặc Mẹ mất
	Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác

NGƯỜI LẬP	TP. CÔNG TÁC SINH VIÊN	TP. TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN	KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Thái Thị Lan Anh	Nguyễn Lai Dương Phong	Hoàng Thái Hưng	Cao Tấn Huy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH MARKETING